

## TẬP 22

Đây là nói đến sửa lỗi. Để có thể biết lỗi thì trước tiên họ đối với thị phi, thiện ác, chánh tà, tốt xấu phải có thể phán đoán được rõ ràng. Điểm này còn phải thông qua việc học nhiều Kinh Điển. Trong “Chư Tử Trị Gia Cách Ngôn” có nói: *“Tổ Tiên tuy mất đã lâu nhưng việc tế bái không thể không thành kính, con cháu tuy ngu dốt nhưng Kinh Điển không thể không tìm đọc”*. Thị phi, thiện ác không phải là học cao mà biết được. Học lực cao là học những thứ về chuyên môn, tri thức tương đối phong phú. Thị phi, thiện ác chân thật ở trong Kinh Điển xưa nay không hề thay đổi.

Chúng ta gần đây nhìn thấy rất nhiều thanh thiếu niên phạm lỗi, tổn hại cha mẹ, thậm chí là sát hại cha mẹ. Chúng ta nghe đến những tình huống này vô cùng kinh hãi, rất lo âu, tiến một bước nữa là mau mau dạy luân lý đạo đức cho con cái. Có một người đến Nhật Bản du học năm năm. Có một lần, người mẹ gửi tiền cho cậu. Đi du học Nhật Bản đời sống ở đó rất cao. Người mẹ cũng rất hiếm có, thắt lưng buộc bụng, cứ như vậy chỉ trong một khoảng thời gian là đã có thể chuyển tiền qua cho cậu. Một lần nọ, cảm thấy chuyển tiền quá ít, cậu trở về nước, vừa xuống

máy bay (vẫn còn ở sân bay), vừa nhìn thấy người mẹ, câu đầu tiên nói ra một cách đầy phẫn nộ: “*Bà lần trước tại sao gửi tiền cho tôi ít như vậy*”. Người mẹ vừa mới bắt đầu giải thích một chút về tình cảnh, nó liền lấy con dao ra liên tục đâm nhiều nhất vào mẹ của nó. Những người bên cạnh đều không dám can ngăn. Sau khi người mẹ gục ngã xuống, chỉ có một người Mỹ đến đưa mẹ của nó vào bệnh viện. Trong nhận thức thông thường nhất, để đi du học ở Nhật Bản thì phải có trình độ học tập xuất sắc nổi bật, nhưng ngược lại, lại nhẫn tâm với người mẹ của mình như vậy. Trong lòng nó có thị phi không, có thiện ác không? Lẽ nào không đáng để cho người làm cha mẹ, người làm thầy cô chúng ta và cả những người làm trong bộ giáo dục của chính phủ phải phản tỉnh hay sao? Chúng ta bồi dưỡng ra thế hệ học trò học lực rất cao, ngược lại lại làm ra những sự việc hết sức tàn nhẫn như vậy, vậy thì gia đình chúng ta còn có hy vọng hay không, cả xã hội vẫn còn hy vọng hay sao? Cho nên vấn đề nghiêm trọng nhất là xem trọng học tập tri thức, học tập kỹ năng nhưng xem nhẹ đạo đức, xem nhẹ căn bản. Đầu đuôi lẫn lộn như vậy thì làm sao có thể dạy dỗ ra những đứa con tốt được?

**Cho nên ở trong quyển “Đại học” nói với chúng ta: “*Đức giả bản dã, tài giả mạc dã*”. Chúng ta hiện tại đều**

chỉ nhìn thấy tài năng, nhìn thấy học lực, nhìn thấy tri thức thành tích, ngược lại xem nhẹ giáo dục đức hạnh. Đây là việc nghiêm trọng nhất. Bởi vì những hiện tượng này xuất hiện, nó không phải là ngẫu nhiên, nó có thể sẽ càng ngày càng nhiều. Bởi vì đã xem nhẹ giáo dục hết mấy mươi năm, mắt trâu rồi mới mau mau lo làm chuông. Mọi người mau mau cùng nhau học tập Kinh Điển của lão Tử Tông thì mới biết cách phán đoán. Vả lại đọc một lần, đọc hai lần cũng chưa đủ, phải trường kỳ huân tu. Số lần chưa đủ thì bạn gặp cảnh giới sẽ không thể đề khởi lên được. Không cần nói người thông thường, chúng ta một ngày không đọc thì năng lực quán chiếu cũng không đủ, sai rồi mà vẫn không biết, cho nên không ngừng duy trì dụng công huân tập mới có thể quán chiếu được lỗi lầm và tiến đến việc sửa đổi. Nếu không, mỗi ngày đều bị tập khí làm chủ mà không biết thì sẽ rất khó đề cao. Mỗi ngày sớm tối đều phải có bài khóa đọc Kinh Điển cố định, không thể gián đoạn. Công phu đủ thì trở ngại sẽ thông. Bạn không thể đọc một ngày lại nghỉ ngơi hai ngày, nhất định sẽ thoái lui. Cho nên, ngày trước người đọc sách đã nhắc nhở chúng ta: *“Ba ngày không đọc sách, mặt mũi liền khó coi”*.

Chúng ta hãy dùng khoa học để phân tích. Chúng ta hiện tại bao nhiêu lâu không đọc sách thì mặt mũi khó coi? Thật tình mà nói, chúng ta hiện nay dù mỗi ngày đọc nhưng mặt mũi vẫn khó coi, vì sao vậy? Bởi vì tập nhiệm quá nghiêm trọng, thậm chí vừa đọc vừa hoài nghi: *“Làm người nhất định phải làm một cách vất vả như vậy sao?”*. Vẫn cứ hoài nghi cái này, lựa chọn cái kia, chọn lựa đến cuối cùng đều không phải là học tập Thánh Hiền mà tự học với chính mình, tùy thuận vào sự yêu ghét của chính mình mà lĩnh hội Kinh Điển. Con người tự biết mình mới gọi là người minh bạch. Không sai, ngày ngày đọc mà mặt mũi cũng khó coi. Vì sao vậy? Bởi vì mỗi ngày chỉ đọc nửa giờ đồng hồ, không đủ. Vậy phải làm sao? Vì sự thành công mà tìm phương pháp. Đọc một giờ, đọc hai giờ, huân tập đến trình độ nào vậy? Khi không đọc Kinh, hễ gặp phải sự tình gì thì những câu Kinh này có thể lan tỏa ra, vậy thì tùy thời tùy lúc đều đang huân tập, đều đang nhắc nhở chính mình.

*“Đạo dã giả, bất khả tu du ly dã”*. Con người một khi không giữ chánh niệm thì sẽ nghĩ tưởng lung tung. Cho nên tinh tấn không giải đãi, hễ có thời gian thì mau nghe Kinh đọc Kinh, hễ có sự việc gì liền chân thành, tận tâm tận lực, một lòng cung

kính, cẩn thận mà xử lý sự tình. Trong quá trình xử lý thì luôn luôn đối chiếu giáo huấn trong các Kinh Điển, như vậy thì sự dụng công không gián đoạn. Không gián đoạn thì mới có thể nâng cao. Cho nên trong Kinh Điển có thí dụ, người tu hành giống như dùi cây lấy lửa, bạn phải dùi đến khi nẩy ra lửa. Nếu bạn xoay được một chút liền nói: “*Ôi, moi tay quá*”, liền ngừng lại một chút thì việc dùi lửa đó không phải là uổng công rồi hay sao? Cho nên công phu phải sâu, “*có công mài sắt có ngày mới nên kim*”, công phu không thể gián đoạn. Nếu như mọi người không tin, ví dụ như chúng ta dụng công được một - hai tuần, chỉ cần xem phim đánh đánh giết giết một chút thì toàn bộ công phu của hai tuần đó mất hết. Đương nhiên bạn không nhất định phải thử, tôi chỉ là ví dụ một chút. Chúng tôi ngày trước đều có kinh nghiệm này. Dụng công được một thời gian, mới tiếp xúc ô nhiễm được một chút thì tâm tà niệm, ác niệm liền sinh ra. Nhất định phải giữ gìn tốt chính mình, phải tự mình biết mình. Khi công phu vẫn còn chưa đủ phải biết tiến thoái. Nếu vẫn chống không nổi những ô nhiễm này phải mau lấy thoái làm tiến. Chân thật có định lực rồi thì được. Trước khi còn chưa có định lực thì phải biết tránh né ô nhiễm.

Chúng ta xem, công phu của Nhan Hồi xem ra cũng rất tốt, nhưng Không Tử đã dạy ông bắt đầu hạ công phu từ chỗ nào? “*Phi lễ chớ xem, phi lễ chớ nghe, phi lễ chớ nói, phi lễ chớ làm*”. Chỗ thấy, chỗ nghe, chỉ cần ảnh hưởng đến tâm thanh tịnh, tâm cung kính thì nhất định phải tránh. Việc này chính là hộ niệm sự tu hành của chính mình. Nhan Hồi dụng công như vậy hướng hồ là chúng ta. Cho nên “Đệ Tử Quy” nói với chúng ta: “*Không sách thánh, bỏ không xem. Hư thông minh, che tâm trí*”. Cho nên muốn sửa đổi, đầu tiên phải có thể tránh được những ô nhiễm này. Bản thân có định lực, có trí huệ rồi, chân thật người ta có nhu cầu, bạn lại không bị ô nhiễm, như vậy thì có thể nói đến việc giúp đỡ người khác. Nếu không, dù chúng ta có lòng tốt thì cũng như Bò Tát bằng đất qua sông, còn khó giữ được chính mình. Chúng ta có được sự trường kỳ huân tu, như vậy khi gặp phải một số cảnh duyên có thể khởi sự quán chiếu, phát giác được vấn đề, tiếp đến là phản tỉnh, sau đó sửa đổi cải chính một cách cụ thể. Cho nên sửa lỗi là một quá trình, không phải chỉ chốc lát là xong. Lý có đốn ngộ, sự có tiệm tu, phải đối trị tập khí từng chút từng chút một.

Ví dụ, chúng ta đều biết tham - sân - si không tốt, sự sân hận này làm tổn hại thân tâm của chính mình, sau đó cũng khiến

con người đau khổ. Chúng ta hiểu đạo lý này, chúng ta đã buông bỏ được tâm tư hay chưa, đã buông bỏ tâm sân hận hay chưa? Lý đã đốn ngộ rồi, sự tình vẫn là phải hạ công phu từng chút từng chút một. Chúng ta có cách cụ thể để đối trị với những tính khí xấu này hay không? Giả như chúng ta biết tính khí xấu là không tốt, nhưng lại không tử mĩ sửa đổi, vậy đây cũng là “*người ác thì không thể bỏ đi*” rồi. Biết sai mà vẫn không mau mau trừ bỏ những tập khí xấu này, vẫn để cho chúng ngày ngày làm ô nhiễm chính mình.

Chúng ta làm sao trừ bỏ tính khí xấu? Đầu tiên, mỗi ngày đọc Kinh Điền. “*Lời nhường nhịn, tức giận mất*”, “*sắp cho người, trước hỏi mình*”. Càng rõ lý, càng có thể phát hiện được lỗi lầm. Lại nữa, con người hễ nóng vội thì sẽ dễ dàng nổi tính xấu, cho nên bình thường mỗi lời nói việc làm phải thông thả, hễ mà vội thì có lúc sẽ dễ bị bốc hỏa. Cụ thể, bất kỳ sự việc gì phát sinh, hễ có việc không vui, đầu tiên hãy nhắc nhở chính mình “*ta sai ở chỗ nào?*”. Một khi phản tỉnh thì việc bốc hỏa sẽ hạ xuống. Lừa giận con người mà không hạ được thì sẽ chỉ biết nhìn vào điều không đúng của người khác. Chúng ta chưa bàn đến người khác đúng hay không, trước tiên hãy suy nghĩ xem

chúng ta có gì không đúng. Tập thành tính tự phản tỉnh khi gặp vấn đề cũng là đối trị với tâm sân hận.

Cũng như “Chư Tử Trị Gia Cách Ngôn” có nói: “*Nhân vì việc mà tranh giành nhau, biết đâu chừng mình đây là người không phải. Nên bình tâm ngẫm nghĩ ngợi. Người người tự trách thì trời yên biển lặng*”. Việc này đều là nhắc nhở chúng ta, bất kỳ sự việc gì trước tiên hãy bình tĩnh mà phản tỉnh. Bởi vì một bàn tay vỗ thì không kêu, chỉ cần xung đột, kỳ thực là kẻ tám lạng người nửa cân, vừa phản tỉnh thì lửa giận liền giảm xuống. Ngoài việc tự mình tỉnh giác, còn phải dùng tâm chân thành để khái thỉnh những người bên cạnh nhắc nhở chính mình: “*Nếu như anh nhìn thấy tôi bắt đầu nổi giận thì anh hãy giậm chân tôi một cái, được không?*”. Ngẫm ý như vậy liền sẽ được nhắc nhở. “*Người trong cuộc thì mê, người ngoài cuộc thì rõ*”. Việc này cũng rất quan trọng.

Lần trước, chúng ta nghe bà Tổng tài Lưu Phương có nói, mỗi lần bà ở bên cạnh chồng của mình, khi chồng của bà sắp sửa nổi giận thì phía dưới gầm bàn bà sẽ đưa tay qua ấn lên bàn tay của chồng. Chồng của bà vốn dĩ sắp bộc phát ra, người vợ vừa nhắc nhở thì đã nhanh chóng hạ xuống. “*Phẫn tư nan*”. Sau khi phẫn nộ sẽ rất khó thu hồi trở lại, đương nhiên người vợ này



cũng rất có trí huệ, nhắc nhở người chồng, muốn anh giữ thể diện. Rất nhiều người vợ không hiểu đạo lý này, không thấu hiểu nhân tình thế thái, khi chồng mắc lỗi liền lập tức ngay trước mặt đại chúng nói: “*Ôi trời, anh nỡ cái như vậy để làm gì?*”. Xem ra có vẻ cô đang khuyên anh, nhưng hiệu quả ngược lại. Chúng ta hiện nay rất có thể khi khuyên người khác, “*kỳ lạ thật, làm sao mà càng khuyên dường như vấn đề lại càng nghiêm trọng hơn?*”. Việc này đều là không có chú ý đến nhân tình thế thái, gọi là “điều tẽ nhân tình”. Trong lòng họ có thể tiếp nhận thì mới có thể “phát minh sự lý”. Bởi vì bạn điều hòa được nhân tình thế thái, trong tâm họ dễ chịu rồi, họ cảm thấy bạn vì muốn tốt cho họ. Cho nên, khuyên người nhất định phải khiến đối phương cảm thấy bạn mọi việc đều vì họ, họ mới dễ dàng tiếp nhận. Giả như chúng ta đem lại cho đối phương cảm giác như “*anh chính là thấy tôi không vừa mắt*”, “*anh chính là cố nhìn vào điều không tốt của tôi*”, thì người ta sẽ rất khó tiếp nhận lời khuyên của chúng ta.

Có một vị đồng nghiệp, một hôm nọ khi chúng tôi giao lưu với nhau, cô nói chồng của cô có điều không đúng, cô liền khuyên bảo anh ấy ngay. Sau đó cô nói: “*Chồng của tôi không thể tiếp nhận, nên thôi bỏ đi, không khuyên nữa*”. Các vị xem,

những lời của cô sau cùng là *“thôi bỏ đi, không khuyên nữa”*. Đây là kết luận của cô. Các vị học trưởng, trong “Tứ Thư”, trong các Kinh Điển thì có câu nói *“thôi bỏ đi, không khuyên nữa”* hay không? Không có. Trong Kinh Điển nói: *“Trung yên, năng vật hối hồ”*. Bạn nếu như hết lòng đối với người khác, làm sao có thể không nhắc nhở họ, không giáo huấn họ chứ. *“Giáo nhân dĩ thiện, vị chi trung”* là Mạnh Tử đã nói. Bạn phải tận một phần sức lực này mới là lòng trung. Bao hàm cả “Hiếu Kinh” cũng đã nói: *“Tiên thì nghĩ đến việc tận trung, thối thì nghĩ đến việc sửa lỗi”*. Bất luận là vợ chồng, bất luận là cha con, bất luận là vua tôi, trong ngũ luân đều có bốn phận khuyên bảo hộ niệm cho đối phương, làm sao có thể nói *“thôi bỏ đi, không khuyên nữa”*. Đó gọi là gì? Đó gọi là không có tính nhẫn nại, không có thiện xảo, là tính xấu đang làm chủ. Trong lòng nổi giận nên *“mặc kệ anh”*. Cho nên chúng ta xem ra thì đang học tập cổ Thánh Tiên Hiền, trên sự thực hễ không chú ý thì đã tùy thuận phiền não tập khí của chính mình rồi. Cho nên trong “Hiếu Kinh” đã nói rất hay: *“Chẳng phải phép mặc của tiên vương, không dám mặc”*. Tất cả thái độ trong cuộc sống đều phải tương ứng với tinh thần của Thánh Hiền. *“Chẳng phải phép nói của tiên vương, không dám nói”*, tất cả những gì đã nói đều là tương ứng với Kinh

Điển. Quen riết thành tự nhiên, sau cùng nói như thế nào đi nữa đều là giáo huấn của Thánh Hiền. *“Miệng không để mà vện vẹo ngôn ngữ, thân không để mà ép uổng hành vi. Ngôn ngữ đầy đầy thiên hạ nhưng hiếm có lời xằng bậy”*. Cho nên nhất định phải tập thành thái độ tùy thuận giáo huấn của Thánh Hiền thì mới không tạo nghiệp. Mỗi ngày tùy thuận tập khí để nói chuyện, làm việc lại tạo tội nghiệp. Đương nhiên việc này là có quá trình, tiến tiến thối thối thì cũng là bình thường, nhưng mà cho dù bề mấy cũng chẳng công, càng thất bại càng phấn đấu. Vị đồng nghiệp này cũng được tham dự buổi giảng của thầy Hồ Tiểu Lâm vào Tết nguyên đán năm nay tại Singapore. Cô nghe được người ta nói: *“Thầy Hồ Tiểu Lâm làm đến mức khiến cha mẹ rất hoan hỷ”*. Mẹ của thầy còn nói bà tôn trọng nhất chính là Sư Trưởng Ngài. Vì sao vậy? Bởi vì nhờ Sư Trưởng Ngài đã dạy dỗ được con của bà trở thành hiếu tử. Vị đồng nghiệp của chúng ta nghe đến chỗ này thì liền rất buồn: *“Anh xem, vị Hồ Đồng này người ta làm được tốt đến như vậy. Tôi làm sao lại lại kém cỏi như vậy?”*. Các vị xem, cô lại lạc vào trong sự chán chường, sau đó thì tự trách. Kinh Điển không có dạy chúng ta chán nản, cũng không có dạy chúng ta tự trách, làm sao mà chúng ta lại rơi vào trong quán tính của chính mình mất rồi? Việc “sai mà không

chịu đời” này, chúng ta phải có năng lực quán chiếu cao độ thì mới có cách. Chúng ta đã tiêu tốn quá nhiều thời gian và sức lực vào trong những tập khí này, khi đó phải nghĩ đến “*chớ tự chê, đừng tự bỏ. Thánh và Hiền, dần làm được*”. Việc này rất là có ý nghĩa. Rõ ràng trong đĩa giảng của thầy HỒ, câu nói này được nhấn mạnh nhiều lần, kết quả thì chúng ta lại không có ấn tượng gì với câu nói này, lại còn tự mình rơi vào trong sự chán nản. Rõ lý rồi thì hãy mau làm như mới đúng, không nên xen tạp những mặt trái của tâm tư của mình.

**Vừa rồi chúng ta đã nói đến, chúng ta dù đã biết chúng ta có tâm sân hận, dùng phương pháp để đối trị như thế nào? Từ điểm này, từ tính khí của mình, chúng ta suy một mà ra ba. Ví dụ chúng ta phát giác ra mình không có sự bền lòng, vậy phải làm sao? Ví dụ làm từ thời khóa sớm tối nhất định không để gián đoạn, tập thành sự bền tâm. Ví dụ như mỗi ngày kiên trì rèn luyện thân thể từ nửa giờ trở lên, tập thành thói quen, như vậy sẽ luyện sự bền lòng cho chính mình. Điều phải từ trên những công việc cụ thể, chân thật gìn giữ cho được sự bền lòng. Giống như chúng ta cùng nhau đọc tụng Kinh Điển, đây đều là nuôi dưỡng sự bền lòng. Bao gồm cả việc “*mỗi ngày làm một việc thiện*” trước khi ngủ hoặc khi**

chiều tối, xem bạn mỗi ngày có hành thiện hay không? Bao gồm cả việc mỗi ngày đều nhìn vào ưu điểm của người khác, không ngừng ở việc chính mình phải hành thiện mà vẫn còn phải luôn *“thấy người tốt, nên sửa mình”*. Ai có ưu điểm, ai tốt với ta, hãy ghi chép lại. Tiếp đến tập thành thói quen *“mỗi ngày phản tỉnh một điều lỗi”*, hôm nay ta có ý niệm nào chưa đúng, câu nói nào là đúng thì viết ra, ấn tượng sẽ rất sâu, sẽ không dễ tái phạm. Mỗi ngày không lảng động như vậy thì tình tính khí sẽ sốc nổi, rất dễ dàng tùy thuận tập khí làm sai việc, sau đó sẽ tuần hoàn ác tính. Cho nên con người nhất định phải có công phu bình tĩnh phản tỉnh. Công phu đều đến từ việc duy trì sự bền lòng mới nâng cao lên được. Cho nên công phu *“nước chảy đá mòn”* quan trọng. Đây là từ sự bền lòng. Thậm chí, nếu chúng ta không thực tiễn mỗi một câu Kinh Điển trong *“Đệ Tử Quy”*, bản thân mình sẽ rất khó sửa lỗi, bởi vì mỗi một câu Kinh Điển đều là tập thành thói quen tốt, trừ bỏ thói quen xấu.

Ví dụ như: *“Phàm nói ra tín trước tiên”*. Đây là thói quen rất quan trọng, đây cũng là cung kính đối với người. Chúng ta thất tín với người, tặng thêm phiền não cho người ta, nhưng chúng ta có lúc sẽ tùy thuận sự tiện lợi của chính mình, bản thân

sẽ lơ là, sẽ quên mất. Tình trạng như vậy sẽ xuất hiện một lần, hai lần, rồi ba lần, chúng ta có suy nghĩ ra phương pháp cụ thể nào để khắc phục hay không? Từ chỗ này chúng ta liền nhìn thấy được chúng ta có cung kính đối với học vấn hay không, chúng ta đối với người khác có cung kính hay không? Một lần, hai lần, ba lần phạm cùng một lỗi nhưng vẫn không chịu sửa sai, thái độ này thật không thỏa đáng. Khi phát giác ra được chúng ta phạm cùng một lỗi làm lặp lại nhiều lần, thì hãy mau mang theo bên mình một tờ giấy hoặc quyển sổ nhỏ, người ta vừa giao phó liền ghi chép lại. Đây đều là phương pháp sửa đổi cụ thể. Việc này gọi là thái độ chịu trách nhiệm. Thậm chí là lúc chiều tối cũng vậy, lúc ban đêm cũng vậy, xem lại thử việc đáng lẽ phải làm hôm nay thì đã làm trọn vẹn hay chưa? Nếu chưa, nếu còn sót thì hãy mau xử lý.

Tử Lộ có một ưu điểm đáng để chúng ta học tập. Tử Lộ là người “không có lời hứa cũ”, khi vừa hứa với ai thì nhất định phải làm cho xong, nhất định không có việc hôm nay nhận lời ngày mai mới làm. “Lời hứa cũ” chính là không để qua đêm, nhận lời rồi trong ngày hôm đó liền làm cho xong. Cho nên chúng ta cũng tập thành thói quen, gọi là “*việc hôm nay, hôm*

*ngày làm*”. Nếu không, cứ dồn lại càng ngày càng nhiều, sau cùng có thể xử lý không xong thì lại thất tín với người ta.

Chúng ta xem câu kế tiếp. Việc này ở trong quyển thứ hai của luận ngữ cũng có nói. Tử Công nói: ***“Lỗi lầm của người quân tử giống như nhật thực nguyệt thực. Mặc lỗi lầm thì ai ai cũng đều thấy, sửa đổi rồi thì như quang minh tái hiện sau nhật thực nguyệt thực, người người đều kính ngưỡng”***.

Tử Công đã nói đến lỗi lầm của người quân tử giống như nhật thực và nguyệt thực. Khi nhật thực là mặt trăng che khuất ánh sáng mặt trời, nguyệt thực thì đúng lúc trái đất nằm chính giữa che khuất ánh sáng của mặt trời. Đây chỉ là ví dụ. Khi quân tử có lỗi lầm thì giống như hiện tượng nhật thực, nguyệt thực, người người đều nhìn thấy. Cho nên phạm phải lỗi lầm, mọi người đều nhìn thấy. Đặc biệt là khi chúng ta là bậc làm cha làm mẹ, chúng ta làm thầy cô dạy học, chúng ta là người lãnh đạo của một đoàn thể, gọi là “quân - thân - sư”, đây là tam bảo của văn hóa truyền thống. Cha mẹ ảnh hưởng đến con cái, thầy cô ảnh hưởng rộng khắp các học trò, người lãnh đạo thì ảnh hưởng đến nhân tâm của cả đoàn thể. Bởi vì trên làm dưới theo, vả lại bởi vì con cái, học trò, cấp dưới mỗi ngày đều nhìn thấy “quân - thân - sư”, trong lòng họ rất tôn trọng, cho nên rất tập trung nhìn

vào. Chúng ta nếu làm sai, họ liền nhìn thấy được. Bạn xem, con cái tôn trọng cha mẹ như vậy, cha mẹ ngày ngày tùy thuận tập khí thì con cái khó chịu nhất. Chúng tin tưởng vào tâm tánh của cha mẹ, là thiên tánh, là tự nhiên, nhưng cha mẹ vẫn cứ để tập khí làm chủ, thậm chí có lúc nổi giận đánh con cái, dần dần lòng tín nhiệm của con cái sẽ không còn nữa, sau cùng trở thành hoài nghi cha mẹ. Con cái không thể tín nhiệm cha mẹ, chúng ta không thể cứ trách con cái, vẫn là phải phản tỉnh chúng ta đã làm ra những hành vi có đức hạnh hay chưa? Phải giữ gìn thiên tính đó của con cái.

Con trai từ nhỏ khâm phục nhất chính là người cha. Tôi hiện nay sắp bốn mươi tuổi rồi, tôi cũng khâm phục nhất chính là cha của tôi. Tôi rất hoan hỷ học theo cha của mình, bao gồm cả người thầy. Chúng tôi ở trường dạy học những đứa trẻ, chúng tôn trọng chúng tôi. Khi chúng thấy người thầy của mình có rất nhiều hành vi không đúng, nội tâm của chúng sẽ vật lộn, vương mắc. Chúng ta làm sao lại nhẫn tâm chướng ngại trẻ nhỏ, tổn hại trẻ nhỏ như vậy.

Khi tôi còn dạy học ở trường, tôi xem thấy câu nói này thì rất cảm động. Có lúc bị tập khí làm chủ, bản thân rõ ràng cư xử sai lầm, vẫn đang ở đó “che giấu”, đang mượn cớ. Trẻ nhỏ tâm



địa rất thanh tịnh, thầy cô vừa mượn cớ, tâm địa của học trò liền cảm nhận được một cách tự nhiên. Nghe ta đang ở đó giải thích, chúng ngồi đó mà càng nghe sắc mặt càng khó coi. Chúng nghe mà không lọt tai thì chúng cũng không giả vờ. Chúng không có bất kỳ mong cầu nào, chúng sẽ thẳng thắn biểu lộ ra “*thầy sao lại đang giả vờ mượn cớ vậy chứ*”, sắc mặt rất khó coi. Tôi vừa nhìn thấy vẻ mặt của chúng, càng lúc càng nói không ra lời. Đây cũng là còn biết ăn năn hối lỗi. Lập tức chuyển đổi ý niệm, phải thừa nhận lỗi lầm thì mới được. Ngay lúc đó liền nói với học trò: “*Việc này là thầy không đúng, thầy có chỗ nào sai thì cho thầy xin lỗi các em*”. Tôi cúi đầu với chúng một cái. Khi tôi ngược đầu lên thì nét mặt của chúng đều thay đổi hết, trở nên sáng lạng, đôi mắt cũng mở to ra, ngược lại cũng bội phục thầy đã dũng cảm nhận sai. Cho nên, “*khi phạm lỗi thì người người đều nhìn thấy*”. Nếu ngay lúc đó chịu nhận sai, chịu sửa sai, “*sửa đổi rồi thì người người đều kính ngưỡng*”, thì sẽ chiếm được sự tín nhiệm và lòng bội phục của học trò. Cha mẹ, thầy cô như vậy, một người lãnh đạo của đoàn thể cũng phải có thái độ như vậy thì mới có thể lắng đọng được nhân tâm. Không chịu thừa nhận sai lầm thì lòng tin của người ta đối với chúng ta liền mất đi.

Đường Thái Tông là một vị minh quân, ở điểm này thì ông vô cùng đáng quý. Mọi nơi trong “Trinh Quán Chính Yếu”, trong lịch sử của Đường triều đều thấy được sự dũng cảm thừa nhận lỗi lầm đáng quý của Đường Thái Tông. Có một lần, con ngựa ông yêu thích nhất bị người nuôi làm chết, thế là ông rất giận liền muốn giết chết người này. Người vợ của ông rất nhu hòa, đã kể cho ông nghe một câu chuyện về Tề Cảnh Công ngày xưa. Tề Cảnh Công thời Xuân Thu cũng là một người rất thích ngựa, cũng bị một thuộc cấp làm chết ngựa, lúc đó cũng muốn giết người nuôi ngựa. Kết quả là ông Án Anh cũng rất khéo léo, ngay lập tức nói: “*Hoàng thượng, người này thật đáng chết, để hạ thần xử lý hắn*”. Trước khi hắn chết, hãy để hắn được biết rõ ràng, đó là hắn đã sai ở chỗ nào, hắn đã phạm phải ba sai lầm nghiêm trọng. Thứ nhất là đã làm chết con ngựa yêu quý nhất của hoàng thượng, đây là tội đáng chết. Thứ hai, hắn sẽ khiến cho người trong cả nước biết được Tề Cảnh Công vì một con ngựa mà giết lính của mình, sẽ khiến cho người cả nước đều xem thường Tề Cảnh Công, đây là tội đáng chết thứ hai. Tội thứ ba chính là khiến cho tất cả các nước khác xem thường Tề quốc chúng ta, vì sao vậy? Hoàng thượng chỉ vì một con ngựa mà giết thuộc hạ của mình. Là ba cái đại tội này. Nói xong thì Tề Cảnh

Công liền nói: *“Thôi được rồi, thả hấn đi, thả hấn đi!”*. Câu chuyện này nói xong Đường Thái Tông nghe cũng hiểu ra, đáng quý ở chỗ nào? Đó là chỉ cần người ta nói là đạo lý, ông lập tức có thể nguôi giận. Phía sau vẫn còn vài ví dụ.

Sau khi nghe xong, Đường Thái Tông lại nói với các đại thần ở bên cạnh: *“Ta thật may mắn có được người vợ tốt như vậy ở bên cạnh, mỗi lần vợ ta nói đều đem lại cho ta sự khởi phát rất to lớn”*. Ông không những tiếp nhận, mà còn sinh khởi tâm cảm ơn, trân trọng sự giúp đỡ của người vợ. Đường Thái Tông có thể lập tức buông bỏ lỗi lầm của mình, sau khi sửa lỗi thì người người đều ngưỡng mộ, người trong thiên hạ, người ở bên cạnh càng cảm phục. Một con người dũng cảm sửa lỗi mới thật sự có được sự tôn trọng của người ở bên cạnh. Một người tu dưỡng mà không dũng cảm sửa lỗi, thậm chí ngay cả người bạn đời thân thiết nhất cũng sẽ không tôn trọng chúng ta. Người ta không tôn trọng thì chúng ta cũng không thể trách người khác, mà trách chính mình *“đức vị tu, cảm vị chí”*.

Đây là câu sửa lỗi thứ hai.

Chúng ta xem tiếp câu sửa lỗi thứ ba. Chúng ta cùng nhau đọc một lần.

“Chế độ của các quân vương anh minh trước đây, sử quan có mặt ghi chép lỗi lầm, nhạc công đọc tụng thơ từ khuyên răn, bá tánh thảo luận trên đường, thương nhân nghị luận trong chợ, như thế quân vương mới nghe được những sai sót của mình. Nghe thấy mình sai liền sửa đổi, nhìn thấy những việc thích hợp với đạo nghĩa thì làm theo, đó là nguyên nhân giúp họ có được thiên hạ lâu dài”.

Đoạn này kỳ thực chính là của đạo Nho chính thống. Khí phách đó của cổ Thánh tiên Vương cứ như vậy mà truyền qua từng đời từng đời. Cho nên vừa mở đầu đã nói, các quân vương anh minh trước đây (chính là những đấng quân vương ngày xưa khi trị vì đất nước), về thái độ cho đến trên những phương sách cụ thể đều là hy vọng có thể nghe được những sai lầm của mình.

Ví dụ như Nghiêu Thuấn ở trước cửa triều đình nơi làm việc đều có để cái trống, cái chiêng. Người dân có nỗi oan khuất gì, hoặc là quân vương có điều gì không đúng, lão bá tánh có thể chỉ ra sai lầm cho vua. Thậm chí là việc hiện nay chúng ta nhìn thấy bảng chỉ đường đều là có liên quan với đức hạnh của Nghiêu Thuấn. Họ ngày trước chính là dùng bảng chỉ đường, lão bá tánh có ý kiến gì thì có thể viết lên

trên bảng chỉ đường, họ luôn sợ không thấy biết được lỗi lầm của chính mình. Cho nên, đức hạnh của các Thánh vương này thật sự là đáng để chúng ta học tập. Ở đây cụ thể đã nói, những vị thiên tử quân vương này làm sao để thấy biết lỗi lầm của mình? Bên cạnh lúc nào cũng có quan sử, quan tả sử ghi lại việc làm, quan hữu sử ghi lại lời nói. Mỗi lời nói việc làm của họ đều phải ghi chép vào lịch sử, thì họ sao dám không lo sợ bất an, sao dám không thận trọng. Vì vậy, sử quan có mặt ghi chép lỗi lầm, sử quan ngồi bên tả bên hữu ghi chép lại lỗi lầm của họ.

“*Nhạc công đọc tụng thơ từ khuyên răn*”. Nhạc công viết ra những khúc nhạc, nói ra những lời thoại khuyên bảo hoàng thượng, có lúc là ẩn dụ. Những lời ca này, hoàng thượng vừa nghe liền tự tỉnh ngộ, cải đổi chính mình. Ví dụ như nói: “*Quan quan thư cưu, tại hà chi châu, yếu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu*”. Việc này là nhắc nhở những người tại vị phải xem trọng đức hạnh, không thể xem trọng vẻ đẹp bề ngoài. Lựa chọn người làm vợ cũng như vậy, lựa chọn thần tử cũng như vậy, không nên chọn người đẹp, đặc biệt là biết nói lời dễ nghe, mà phải trọng ở đức, không thể trọng ở sắc, không thể trọng ở dục.

**“Bá tánh thảo luận trên đường”.** Những người dân thường họ thảo luận những lời này ở trên đường. Phản ánh những tình huống này họ đều vô cùng thận trọng để tìm hiểu. Kỳ thực đây đều là lòng từ bi niệm niệm nghĩ đến lợi ích nhân dân, lo sợ bản thân mình có lỗi.

**“Không cầu có công, chỉ mong không có lỗi”**, đây là tâm cảnh đáng quý.

**“Thương nhân nghị luận trong chợ”**, những thương nhân, lữ khách này bàn tán ở trên chợ, họ đều đi tìm hiểu tình hình, sau đó thì hoàng thượng có thể thường xuyên hiểu được, nghe được lỗi lầm của chính mình.

Tốt rồi, tiết học này chúng ta chỉ giao lưu đến đây! Xin cảm ơn mọi người!

**A Di Đà Phật!**